CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

FireAnt

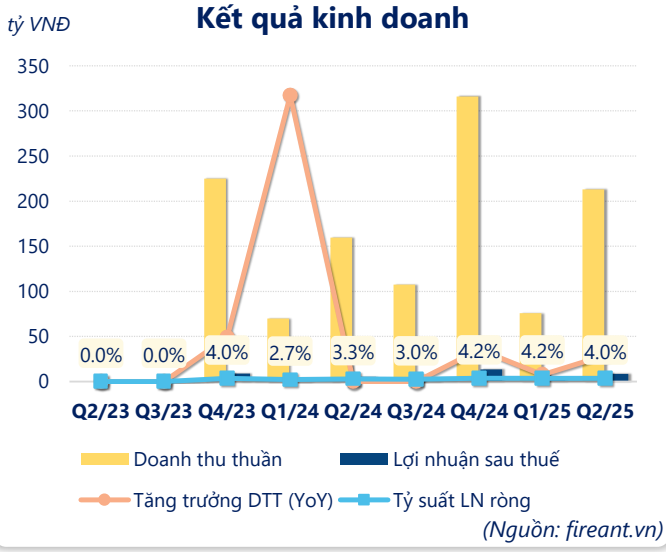
Ngày 30/06/2025	12,600 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	7.6%	10.3%	16.9%

ROE Q2/25: 7.0% | #VALUE!

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	213 tỷ VNĐ	▲ 137 ▲ 181%	▲ 53.0 ▲ 33.1%
LN gộp	20.7 tỷ VNĐ	▲ 9.90 ▲ 91.9%	▲ 5.60 ▲ 37.2%
LN thuần	10.7 tỷ VNĐ	▲ 6.74 ▲ 169%	▲ 4.09 ▲ 61.3%
LN sau thuế	8.55 tỷ VNĐ	▲ 5.41 ▲ 172%	▲ 3.31 ▲ 63.1%

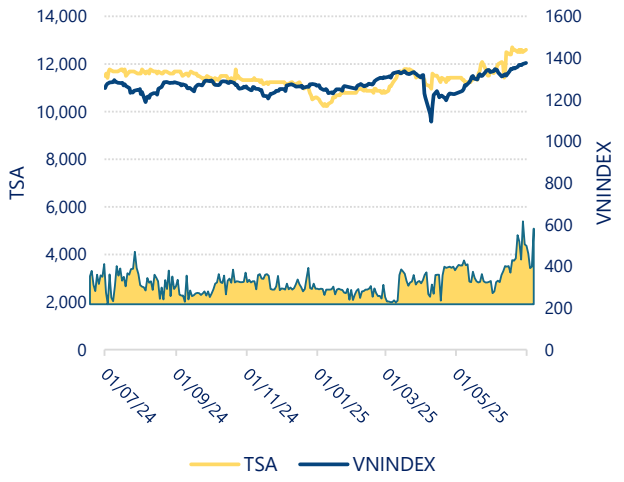
	6T 2025	YoY
DT thuần	289 tỷ VNĐ	▲ 60.0 ▲ 25.9%
LN gộp	31.6 tỷ VNĐ	▲ 6.70 ▲ 26.8%
LN thuần	14.6 tỷ VNĐ	▲ 5.60 ▲ 62.5%
LN sau thuế	11.7 tỷ VNĐ	▲ 4.58 ▲ 64.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

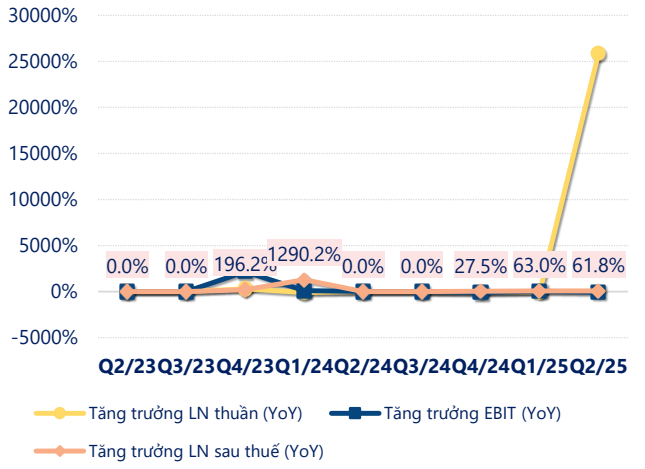
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

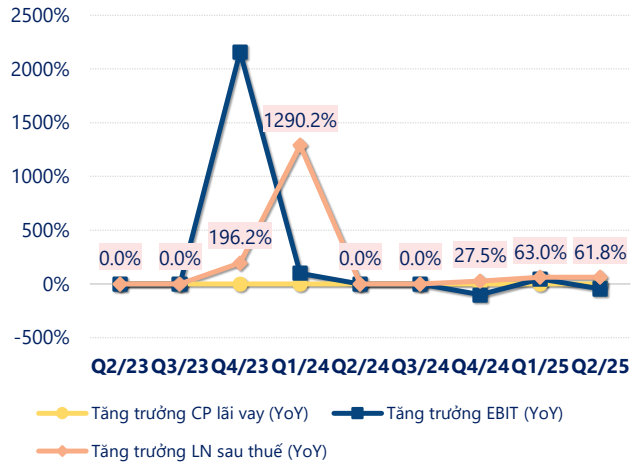
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



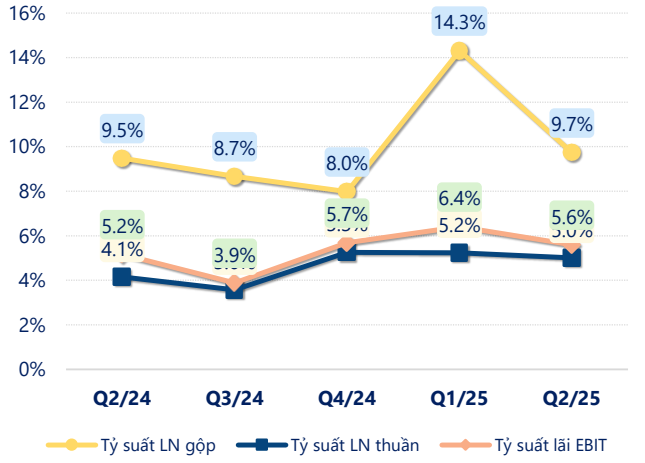
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



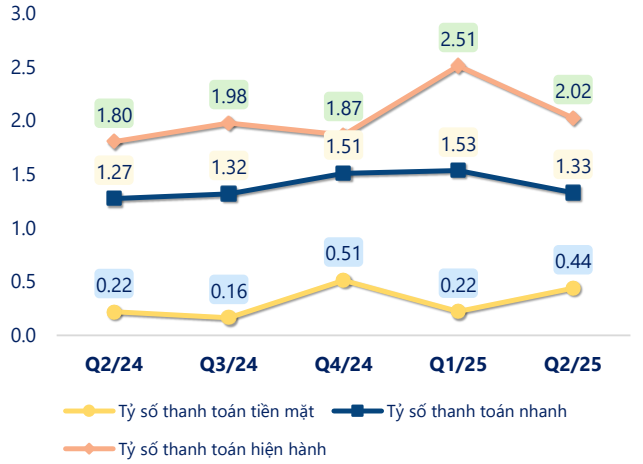
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



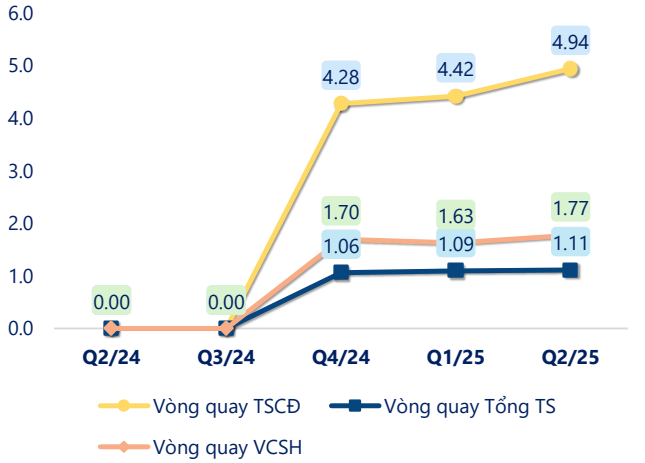
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



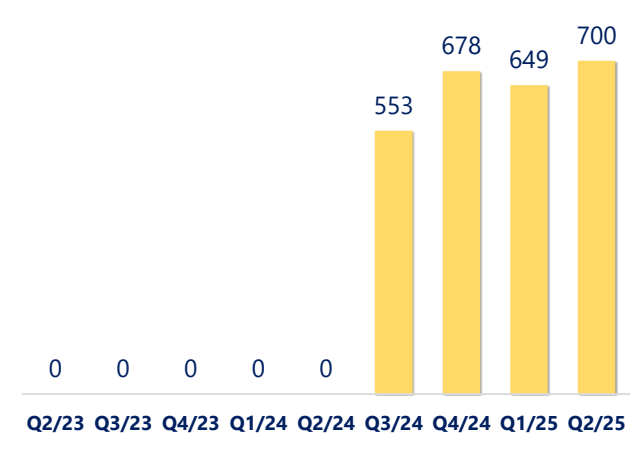
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

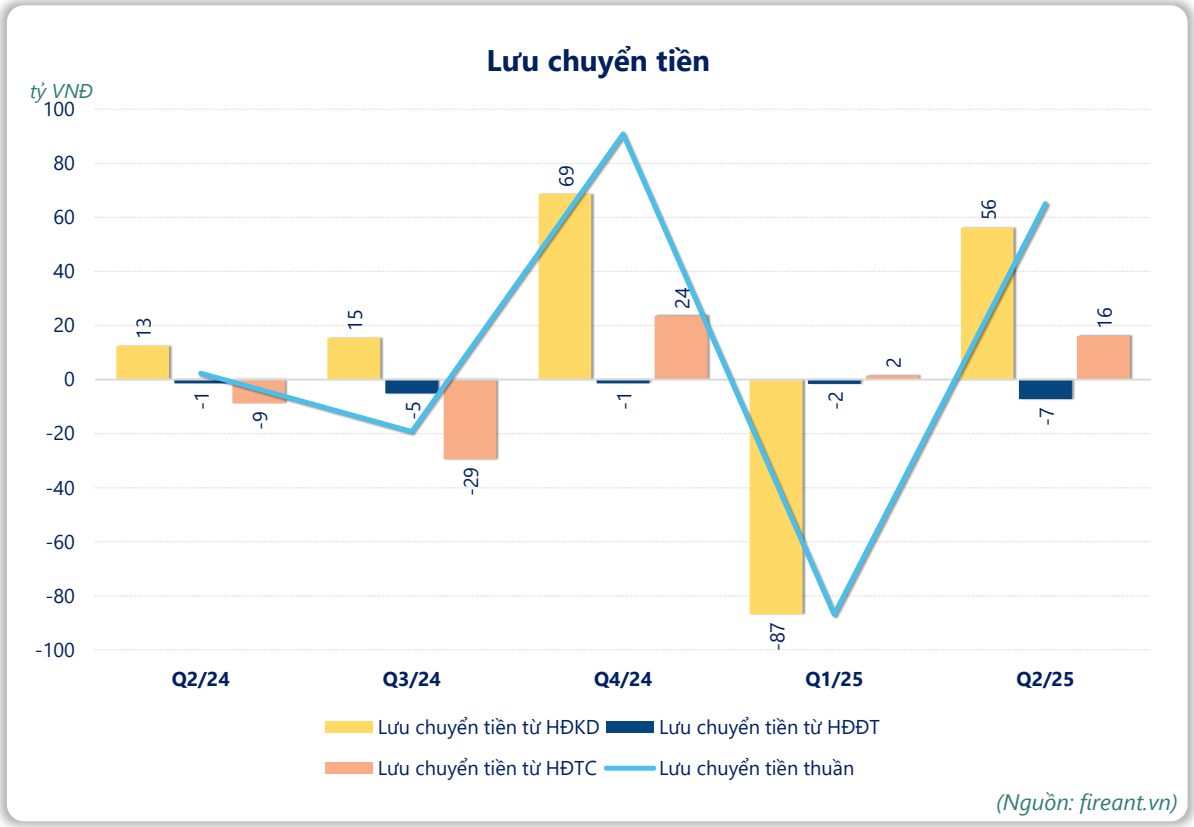


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn (UPCOM: TSA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**213**	**160**	**33.1%**	**289**	**229**	**25.9%**
Giá vốn hàng bán	192	144	33.5%	257	204	25.8%
Lợi nhuận gộp	20.7	15.1	37.2%	31.6	24.9	26.8%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.16	-73.2%	0.38	0.21	78.9%
Chi phí TC	1.19	1.66	-28.5%	2.08	3.02	-31.1%
Chi phí lãi vay	1.19	1.66	-28.5%	2.08	3.02	-31.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.13	1.51	41.1%	3.48	3.48	0.0%
Chi phí QLDN	**6.79**	**5.50**	**23.4%**	**11.8**	**9.61**	**22.4%**
LN thuần từ HĐKD	10.7	6.61	61.3%	14.6	9.00	62.5%
Lợi nhuận khác	**0.06**	**-0.03**	**317%**	**0.06**	**-0.03**	**297%**
LN trước thuế	10.7	6.58	63.0%	14.7	8.97	63.7%
Lợi nhuận sau thuế	**8.55**	**5.24**	**63.1%**	**11.7**	**7.12**	**64.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.55**	**5.24**	**63.1%**	**11.7**	**7.12**	**64.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)